

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /NBI-QLDN2
V/v Chính sách thuế nhà thầu

Ninh Bình, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty TNHH Youngone Nam Định.

Mã số thuế: 0600327800

Địa chỉ: Lô O, P, Q, R đường N6 Khu công nghiệp Hòa Xá,
Phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình.

Ngày 15/05/2026 Thuế tỉnh Ninh Bình nhận được Công văn số 05-2026 ngày 13/05/2026 của Công ty TNHH Youngone Nam Định (sau đây gọi tắt là Công ty) V/v Chính sách thuế nhà thầu, Thuế tỉnh Ninh Bình có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN):

+ Tại điểm b3 khoản 1 Điều 2 quy định:

“Điều 2. Người nộp thuế

1. Người nộp thuế theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (sau đây gọi là doanh nghiệp) bao gồm:

...

b) Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật nước ngoài (sau đây gọi là doanh nghiệp nước ngoài) có cơ sở thường trú hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam, trong đó:

.....

b3) Doanh nghiệp nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam, nộp thuế đối với thu nhập chịu thuế phát sinh tại Việt Nam;”

+ Tại điểm b khoản 1 Điều 8 quy định:

“Điều 8. Doanh thu

Doanh thu để tính thu nhập chịu thuế thực hiện theo quy định tại Điều 8 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

1. Doanh thu để tính thu nhập chịu thuế là toàn bộ tiền bán hàng, tiền gia công, tiền cung ứng dịch vụ kể cả trợ giá, phụ thu, phụ trội mà doanh nghiệp được hưởng, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

... ..

b) Đối với doanh nghiệp kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp trên giá trị gia tăng thì doanh thu tính thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm cả thuế giá trị gia tăng.”

+ Tại khoản 1, khoản 3 Điều 12 quy định:

“Điều 12. Phương pháp tính thuế

1. Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ tính thuế được tính bằng thu nhập tính thuế nhân với thuế suất, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 5 Điều này.

....

3. Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp đối với doanh nghiệp nước ngoài quy định tại các điểm b2, b3 và b4 khoản 1 Điều 2 của Nghị định này được tính theo tỷ lệ % trên doanh thu tính thuế phát sinh tại Việt Nam”

- Căn cứ Thông tư số 20/2026/TT-BTC ngày 12/03/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật thuế TNDN và Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 Chính phủ:

+ Tại khoản 3, khoản 4 Điều 7 quy định:

“Điều 7. Thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam quy định tại Điều 2, khoản 4 Điều 3 và khoản 3 Điều 12 của Nghị định số 320/2025/NĐ-CP.

.....

3. Cách xác định số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp như sau:
Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài được xác định căn cứ theo doanh thu tính thuế và tỷ lệ % trên doanh thu tính thuế thu nhập doanh nghiệp. Cụ thể như sau:

Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	Doanh thu tính thuế thu nhập doanh nghiệp	Tỷ lệ % trên doanh thu tính thuế thu nhập doanh nghiệp
--	---	--

$$\text{Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp} = \frac{\text{Doanh thu tính thuế thu nhập doanh nghiệp}}{\text{Doanh thu tính thuế thu nhập doanh nghiệp}} \times \text{Tỷ lệ \% trên doanh thu tính thuế thu nhập doanh nghiệp}$$

Trong đó, doanh thu tính thuế thu nhập doanh nghiệp là toàn bộ doanh thu mà nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài nhận được, chưa trừ các khoản thuế phải nộp. Doanh thu tính thuế thu nhập doanh nghiệp được tính bao gồm cả các khoản chi phí do bên Việt Nam trả thay nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài (nếu có).

4. Doanh thu tính thuế thu nhập doanh nghiệp đối với một số trường hợp cụ thể được xác định như sau:

a) Trường hợp theo thỏa thuận tại hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ, doanh thu nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài nhận được không bao gồm thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp thì doanh thu tính thuế thu nhập doanh nghiệp được xác định theo công thức sau:

Doanh thu tính thuế thu nhập doanh nghiệp	Doanh thu không bao gồm thuế thu nhập doanh nghiệp
--	---

$$\text{Doanh thu tính thuế thu nhập doanh nghiệp} = \frac{\text{Doanh thu không bao gồm thuế thu nhập doanh nghiệp}}{1 - \text{Tỷ lệ \% trên doanh thu tính thuế thu nhập doanh nghiệp}}$$

...

c) Trường hợp nhà thầu nước ngoài ký hợp đồng với nhà thầu phụ nước ngoài thì bên Việt Nam khai, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp thay cho nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài theo tỷ lệ % trên doanh thu tính thuế thu nhập doanh nghiệp tương ứng với ngành, nghề kinh doanh mà nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài đó thực hiện theo hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ. Nhà thầu phụ nước ngoài không phải khai, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp trên phần giá trị công việc nhà thầu phụ nước ngoài thực hiện theo quy định tại hợp đồng nhà thầu phụ ký với nhà thầu nước ngoài mà bên Việt Nam đã khai, nộp thay;

+ Tại khoản 1 và khoản 7 Điều 10 quy định:

“Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 12 tháng 3 năm 2026 và áp dụng kể từ kỳ tính thuế năm 2025.

...

7. Thông tư này bãi bỏ các quy định liên quan đến chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp tại:

a) Điều 1, Điều 2, Điều 7, Điều 10, Điều 13 (trừ điểm b.11 khoản 1 Điều 13) và Điều 16 Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam;”

- Căn cứ Điều 13 Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/8/2014 hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam quy định:

“Điều 13. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Căn cứ tính thuế là doanh thu tính thuế TNDN và tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế.

$$\begin{array}{l} \text{Số thuế} \\ \text{TNDN} \\ \text{phải nộp} \end{array} = \frac{\text{Doanh thu tính thuế TNDN}}{\text{thuế TNDN}} \times \frac{\text{Tỷ lệ thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế}}{\text{doanh thu tính thuế}}$$

1. Doanh thu tính thuế TNDN

a) Doanh thu tính thuế TNDN

Doanh thu tính thuế TNDN là toàn bộ doanh thu không bao gồm thuế GTGT mà Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài nhận được, chưa trừ các khoản thuế phải nộp. Doanh thu tính thuế TNDN được tính bao gồm cả các khoản chi phí do Bên Việt Nam trả thay Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài (nếu có).”

- Căn cứ khoản 4, khoản 6 Điều 8 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế ngày 13/06/2019 quy định:

“4. Các loại thuế, khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước khai theo từng lần phát sinh, bao gồm:

....

n) Thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp của tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam (sau đây gọi là nhà thầu nước ngoài) áp dụng theo phương pháp trực tiếp; thuế thu nhập doanh nghiệp của nhà thầu nước ngoài áp dụng theo phương pháp hỗn hợp khi bên Việt Nam thanh toán tiền cho nhà thầu nước ngoài. Trường hợp bên Việt Nam thanh toán tiền cho nhà thầu nước ngoài nhiều lần trong tháng thì được khai theo tháng thay cho việc khai theo từng lần phát sinh.

...

6. Các loại thuế, khoản thu khai quyết toán năm và quyết toán đến thời điểm giải thể, phá sản, chấm dứt hoạt động, chấm dứt hợp đồng hoặc tổ chức lại doanh nghiệp. Cụ thể như sau:

e) Thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp theo phương pháp trực tiếp của nhà thầu nước ngoài quyết toán khi kết thúc hợp đồng nhà thầu; thuế thu nhập doanh nghiệp theo phương pháp hỗn hợp của nhà thầu nước ngoài quyết toán khi kết thúc hợp đồng nhà thầu; thuế thu nhập doanh nghiệp theo phương pháp kê khai của nhà thầu nước ngoài quyết toán theo năm.”

- Căn cứ khoản 3, khoản 4 Điều 44 Luật quản lý thuế ngày 13/06/2019 quy định:

“3. Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế đối với loại thuế khai và nộp theo từng lần phát sinh nghĩa vụ thuế chậm nhất là ngày thứ 10 kể từ ngày phát sinh nghĩa vụ thuế

4. Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế đối với trường hợp chấm dứt hoạt động, chấm dứt hợp đồng hoặc tổ chức lại doanh nghiệp chậm nhất là ngày thứ 45 kể từ ngày xảy ra sự kiện.”

- Căn cứ khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 58 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 quy định áp dụng văn bản quy phạm pháp luật.

“Điều 58. Áp dụng văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng từ thời điểm bắt đầu có hiệu lực.

2. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng đối với hành vi, sự kiện xảy ra tại thời điểm mà văn bản đó đang có hiệu lực. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật có quy định hiệu lực trở về trước thì áp dụng theo quy định đó.

.....

4. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật do cùng một cơ quan ban hành có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của văn bản quy phạm pháp luật ban hành sau.”

Căn cứ quy định nêu trên và theo trình bày của Công ty, Thuế tỉnh Ninh Bình hướng dẫn theo nguyên tắc như sau:

Doanh thu tính thuế thu nhập doanh nghiệp áp dụng đối với nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài theo khoản 3 Điều 7 Thông tư số 20/2026/TT-BTC ngày 12/03/2026 được xác định trên cơ sở là doanh thu có bao gồm cả thuế GTGT và thuế thu nhập doanh nghiệp mà Nhà thầu nước ngoài nhận được kể cả các khoản chi phí do Bên Việt Nam trả thay Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài (nếu có) theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ.

Đối với các hợp đồng nhà thầu áp dụng theo phương pháp trực tiếp (tỷ lệ % trên doanh thu) thì căn cứ vào thời điểm phát sinh nghĩa vụ thuế thu nhập doanh nghiệp mà bên Việt Nam có trách nhiệm kê khai, nộp thay thuế cho nhà thầu nước ngoài thực hiện tại thời điểm văn bản có hiệu lực theo quy định tại Điều 58 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế phát sinh tại đơn vị, nghiên cứu những quy định trích dẫn nêu trên, đối chiếu với các văn bản pháp luật về thuế để thực hiện.

Thuế tỉnh Ninh Bình trả lời để Công ty được biết và thực hiện theo đúng các quy định tại văn bản quy phạm pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trưởng Thuế tỉnh;
- Phó TTT: Đặng Ngọc Nghĩa;
- Các phòng: NVDTPC, Kiểm tra số 2, QLDN1,3;
- Website Thuế tỉnh Ninh Bình;
- Lưu: VT, QLDN2.

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**

Đặng Ngọc Nghĩa